

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



BÙI THỊ ANH CHUNG

**PHONG CÁCH NGUYỄN TUÂN QUA
TUỖ BÚT KHÁNG CHIẾN
(1946 - 1954)**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

THÁI NGUYÊN, NĂM 2007

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



BÙI THỊ ANH CHUNG

**PHONG CÁCH NGUYỄN TUÂN QUA
TUỖ BÚT KHÁNG CHIẾN
(1946 - 1954)**

Chuyên ngành: VĂN HỌC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

Mã số: 60.22.34

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PSG. TS. TÔN THẢO MIÊN

THÁI NGUYÊN, NĂM 2007

LỜI CẢM ƠN

Sau một thời gian học tập và nghiên cứu, tôi đã hoàn thành luận văn thạc sĩ khoa học Ngữ văn với đề tài: Phong cách Nguyễn Tuân qua tùy bút kháng chiến (1946 - 1954).

Để thực hiện đ- ọc luận văn, ngoài sự nỗ lực, cố gắng của bản thân tôi đã đ- ọc sự dạy bảo, động viên giúp đỡ của các thầy cô giáo, bạn bè đồng nghiệp và gia đình.

Tôi xin bày tỏ sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc đến PGS.TS. Tôn Thảo Miên - ng- òi đã tận tình h- ớng dẫn, chỉ bảo tôi trong quá trình thực hiện đề tài.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, khoa Sau đại học, Ban chủ nhiệm khoa Ngữ văn, Tổ bộ môn Văn học Việt Nam, các thầy cô giáo tr- ờng Đại học S- phạm Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

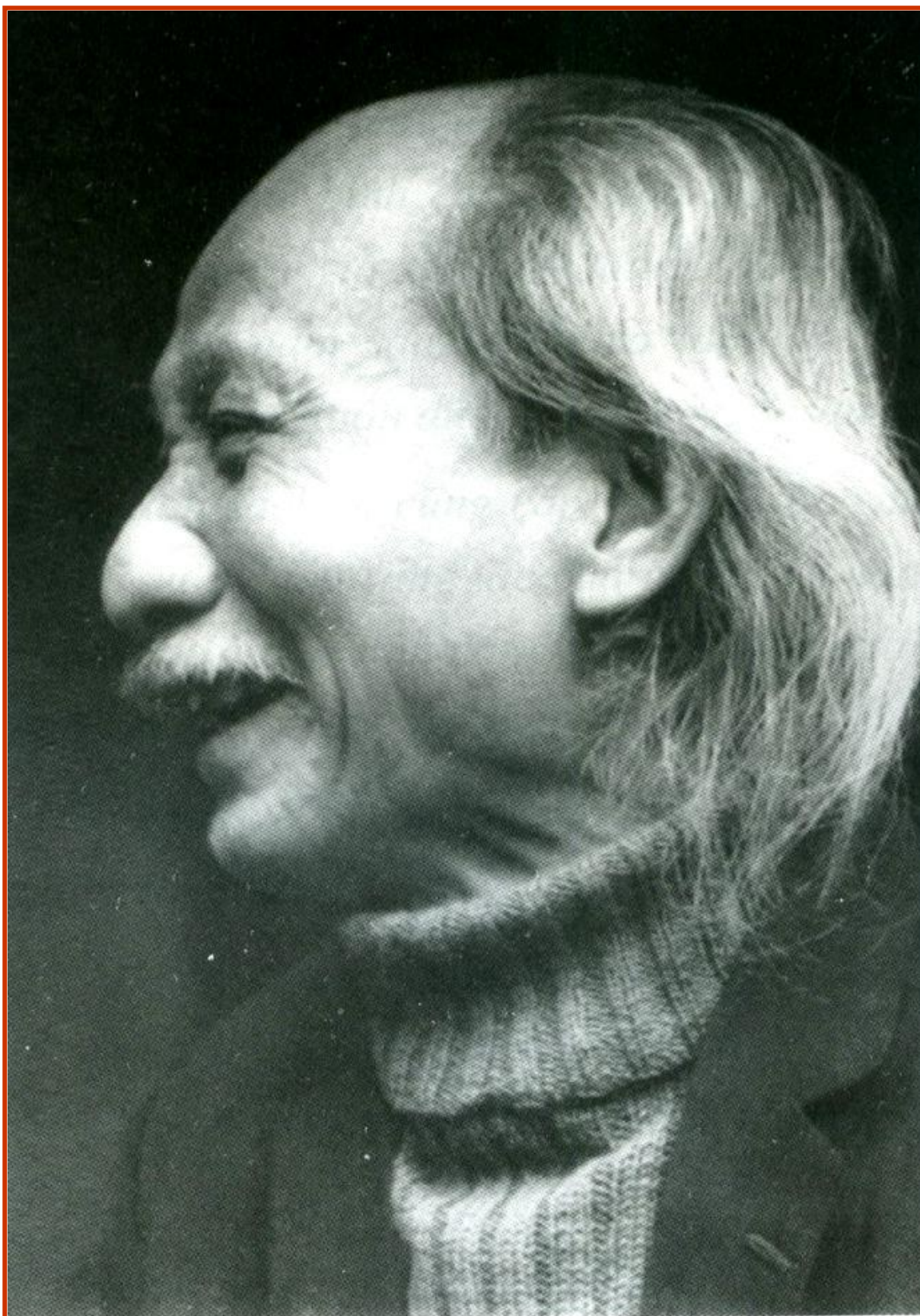
Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới gia đình và ng- òi thân, xin cảm ơn anh em, bạn bè và đồng nghiệp đã động viên giúp đỡ tôi thực hiện thành công luận văn này.

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 10 năm

2007

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Bùi Thị Anh Chung



NGUYỄN TUÂN (1910 - 1987)

MỤC LỤC

Mở đầu.....	1
I. Lý do chọn đề tài	1
II. Lịch sử vấn đề	2
III. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	9
IV. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	9
V. Phương pháp nghiên cứu	10
VI. Đóng góp của luận văn.....	10
VII. Kết cấu của luận văn.....	11
Nội dung.....	12
Chương 1. Từ phong cách nhà văn đến quan niệm chung về thể tài tùy bút và phong cách tùy bút của Nguyễn Tuân	12
1.1. Khái niệm phong cách nghệ thuật	12
1.2. Khái niệm về thể tùy bút.....	16
1.3. Nguyễn Tuân và thể tùy bút.....	18
1.4. Tùy bút kháng chiến của Nguyễn Tuân – dấu ấn sáng tạo của một chặng đường	22
Chương 2. Những đặc điểm phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân qua tùy bút kháng chiến (1946 - 1954).....	30
2.1. Từ kẻ lãng du đến con người nhập cuộc	30
2.2. Những đặc điểm chung về phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân	34
2.3. Phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân qua tùy bút kháng chiến.....	39
2.3.1. Cảm hứng nghệ thuật bao trùm: Kháng chiến như một phong hội mới ...	39
2.3.2. Sự chuyển biến và thống nhất phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân qua tùy bút kháng chiến	54
Chương 3. Phong cách ngôn ngữ trong tùy bút kháng chiến của Nguyễn Tuân.....	63
3.1. Cơ sở hình thành ngôn ngữ nghệ thuật Nguyễn Tuân	63
3.1.1. Nguyễn Tuân với tình yêu tiếng việt tha thiết	63
3.1.2. Nguyễn Tuân - một bậc thầy về ngôn từ	64
3.2. Ngôn từ nghệ thuật trong tùy bút kháng chiến của Nguyễn Tuân	66
3.2.1. Từ ngữ được lựa chọn trong miêu tả	67
3.2.2. Sự lạ hoá trong sáng tạo từ ngữ của Nguyễn Tuân.....	69
3.3. Câu văn và giọng điệu nghệ thuật	73
3.3.1. Câu văn nghệ thuật	73
3.3.2. Giọng điệu nghệ thuật	84
Kết luận	93
Tài liệu tham khảo	95

MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1. Nguyễn Tuân là một trong chín nhà văn được chọn học trong chương trình phổ thông với tư cách là tác gia tiêu biểu của nền văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một trong số không nhiều nhà văn đã tạo được cho mình một phong cách sáng tạo nghệ thuật độc đáo và có nhiều cống hiến cho văn chương Việt Nam thế kỷ XX. Nguyễn Tuân để lại một sự nghiệp văn học đồ sộ với những trang viết độc đáo và tài hoa. Ông xứng đáng được coi là một nghệ sĩ lớn. Năm 1996, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (đợt 1).

Văn nghiệp của Nguyễn Tuân trải qua hai giai đoạn trước và sau cách mạng. Với thể loại tùy bút, Nguyễn Tuân đã tìm được cho mình một hướng đi riêng, mà cho đến nay chưa ai vượt qua được. Tùy bút đã thực sự trở thành “*lãnh địa*” của Nguyễn Tuân. Ông được tôn vinh là nhà tùy bút số một của Việt Nam. Ông để lại được dấu ấn và tên tuổi của mình chính là nhờ thể tài này.

2. Sau Cách mạng Tháng tám, cùng với tùy bút *Sông Đà*, *Hà Nội ta đánh Mỹ giỏi*, *Tùy bút kháng chiến* đã góp phần bộc lộ rõ thêm phong cách độc đáo, tài hoa và cả khuynh hướng “*muốn được cống hiến với tất cả trái tim nhiệt thành cùng cái đầu uyên bác của nhà văn đối với công cuộc đấu tranh và dựng xây đất nước*”. Có thể nói, trong những trang tùy bút độc đáo của mình nhà văn đã diễn tả được “*mọi niềm vui và nỗi đau giằng xé của thời đại giông bão này*” (Trích Điện chia buồn của các nhà văn Liên Xô, 1.8.1987, VN số 32,1987).

3. Nguyễn Tuân là nhà văn luôn luôn có ý thức khám phá và cống hiến tài năng của mình cho văn chương. Ông đã từng thử sức ngòi bút của mình qua nhiều thể loại: thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết... nhưng tùy bút là thể loại mà ông thành công nhất. Từ trước đến nay, đã có khá nhiều công trình khảo

sát, nghiên cứu về sáng tác của Nguyễn Tuân ở nhiều góc độ khác nhau. Song, để tìm hiểu và nghiên cứu chuyên sâu vào đặc điểm nghệ thuật tùy bút Nguyễn Tuân qua *Tùy bút kháng chiến*, làm rõ hơn phong cách Nguyễn Tuân thì gần như chưa có công trình nào thực hiện một cách hệ thống. Bên cạnh đó, với tinh thần đổi mới phương pháp và quan điểm dạy học môn Văn trong nhà trường phổ thông là chú ý dạy theo hệ thống thể loại cùng với tiến trình phát triển của văn học, chúng tôi đã lựa chọn thể loại tùy bút của Nguyễn Tuân để nghiên cứu.

Đó là những lý do cơ bản để chúng tôi chọn ***Phong cách Nguyễn Tuân qua tùy bút kháng chiến (1946-1954)*** làm đề tài luận văn Thạc sĩ của mình.

II. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

Nguyễn Tuân là một tác gia văn học lớn. Ông khẳng định tài năng thực sự của mình ở thể tài tùy bút. Có thể nói, tùy bút Nguyễn Tuân đã trở thành đối tượng thu hút được sự quan tâm và chú ý của đông đảo bạn đọc cũng như các nhà nghiên cứu. Đã có nhiều công trình nghiên cứu về Nguyễn Tuân nói chung, tùy bút Nguyễn Tuân nói riêng với nhiều cấp độ, nhiều nội dung khác nhau, nhưng ở đây chúng tôi muốn nói đến những chuyên gia đã dành nhiều tâm huyết và công sức cho nhà văn Nguyễn Tuân, như Nguyễn Đăng Mạnh, Phong Lê, Vương Trí Nhàn, Hà Văn Đức....Giáo sư Nguyễn Đăng Mạnh khẳng định “*Nguyễn Tuân là một hiện tượng văn học phức tạp*”.

Trước Cách mạng, do bất hoà với xã hội, ông sống ngông nghênh, quay lưng với thực tại, chỉ coi trọng cái tôi vị kỷ của mình. Nhưng sau Cách mạng, Nguyễn Tuân đã có nhiều thay đổi. Không hoàn toàn đoạn tuyệt ngay với quá khứ, nhưng ông đã nhận thấy ý nghĩa của cuộc sống khi hoà mình vào nhân dân. Nguyễn Tuân cùng đi, cùng nghĩ, cùng sống với bộ đội, với quần chúng lao động. Bởi vậy Nguyễn Đăng Mạnh cho rằng: “*Cách mạng tháng Tám đã cứu sống Nguyễn Tuân*”. Cách mạng tháng Tám là cơn bão táp may mắn, giúp

Nguyễn Tuân hồi sinh trong niềm vui lớn của đất nước. “*Mê say với ánh sáng trắng vừa giải phóng, tôi đã là một dạ lữ khách không mỏi, quên ngủ của một đêm phong hội mới*”... Nguyễn cũng sáng suốt bóc cho mình một vị thuốc nữa: Phải đấu tranh tư tưởng, tiêu diệt con người cũ, phải “*lột xác*”. Nguyễn Tuân đã tiến hành một cuộc “*Cách mạng*” trong lòng mình. Sự chuyển biến thực sự của ngòi bút Nguyễn Tuân sau Cách mạng, có thể xem như bắt đầu từ *Đường vui*. Đây là kết quả của một chuyến đi dài, không phải như anh chàng Bạch ngày xưa xê dịch trên xe, trên tàu, thui thủi một mình, mà đi bộ “*mình cưỡi lên mình mà trườn qua núi sông đắm mùi thuốc súng.*” Tiếp theo *Đường vui* (1949), Nguyễn Tuân viết *Tình chiến dịch* (1950). Hai tác phẩm như cùng được viết trong một mạch văn, một hơi văn, nhưng thực ra, có những điểm khác nhau quan trọng. So với *Đường vui*, ở *Tình chiến dịch* tác giả nhập cuộc hơn vào cuộc chiến đấu của dân tộc. Trong bài “*Thể tài tùy bút của Nguyễn Tuân*”, Nguyễn Đăng Mạnh đã khẳng định phong cách nghệ thuật độc đáo và sự tài hoa của nhà văn này qua thể tài tùy bút.

Theo Giáo sư Phong Lê: “Tên tuổi của Nguyễn Tuân gắn với trào lưu văn học lãng mạn trong văn học Việt Nam sau đại chiến thế giới lần thứ hai”. Trước cách mạng, Nguyễn Tuân “thất vọng trước hiện tại, nhà văn quay về quá khứ, nhám nháp những *Vang bóng một thời*, những thú chơi được xem là thanh lịch như ướp hương bưởi, thả thơ, đánh thơ...đó là cả một sự bế tắc nằm trong sự bế tắc chung của nền văn học công khai, dưới ách thống trị của thực dân trong xã hội cũ. Khi Cách mạng tháng Tám thành công, Nguyễn Tuân chính là một trong số các nhà văn lãng mạn hiếm hoi ngay từ đầu đã có cái may mắn tiếp nhận được ánh sáng mới, để tìm ra con đường giải thoát cho cuộc sống và nghệ thuật của mình. Nhà văn đã hồ hởi đi theo cách mạng và có lúc chan hoà vào dòng người, vui cái vui xuống đường trong những ngày đầu sau khởi nghĩa. Nhưng phải đến cuộc kháng chiến chống Pháp, sống trong đời sống của nhân dân, trong ngọn lửa của chiến đấu, con người và nghệ thuật của Nguyễn Tuân mới có điều kiện “*gột rửa*” dần những mặt

tiêu cực để hướng vào quỹ đạo của văn nghệ cách mạng. Tuỳ bút *Đường vui* chính là tác phẩm mở đầu đánh dấu một giai đoạn sáng tác mới của Nguyễn Tuân, là minh chứng cho sự “nhập cuộc” của nhà văn với cách mạng và kháng chiến. Nhưng phải đến *Tình chiến dịch* mới cho ta thấy hình ảnh một Nguyễn Tuân thật gần gũi. Ông đã thực sự hoà mình vào cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân, ông đã đi cùng bộ đội, nhân dân trên các nẻo đường kháng chiến gian nan. Cuộc kháng chiến đã mang lại cho Nguyễn Tuân những tình cảm mới mà ông gọi là “*nếp tình cảm mới*”. Tình cảm đó không có trong các trang viết trước đây của Nguyễn Tuân. Những mối “*tình đơn vị*”, “*tình chiến dịch*”, hoặc cái “*nỗi nhớ miên man*” nó gắn bó con người với nhau. Sau cách mạng, căn bản đã hết rồi cái say sưa tự nhảm nháp mình, Nguyễn Tuân còn phấn đấu đi xa hơn thế. Trong sáng tác của ông đã dần dần xuất hiện những con người kháng chiến mà ông yêu mến khâm phục: anh giao thông “*Dầu Gáo*”, anh biệt động, anh tự vệ thủ đô, anh du kích liên xã... Trong cái cố gắng “không viết tuỳ theo bút”, có lúc ông đã thử bước sang địa hạt truyện ngắn để dựng hẳn một chân dung quần chúng cách mạng như trong *Những con đò danh dự* (Độc lập, số 23, tháng 6 1950), hoặc một khung cảnh chiến thắng với nhiều tâm trạng, nhiều khuôn mặt khác nhau của quân dân vùng địch hậu như trong *Thắng càn* (1954). Có thể nói: Con đường đi của Nguyễn Tuân trong ba mươi năm qua là con đường có nhiều bước thăng trầm. Ông đi vào đời sống, xuất phát từ đời sống (chứ không phải từ cá nhân mình), gắn bó, chan hoà với quần chúng (chứ không phải đứng tách ra ngoài), tin ở cách mạng, và rèn luyện mình theo lập trường và quan điểm của Đảng.

Nhà nghiên cứu, phê bình văn học Vương Trí Nhàn trong bài “*Nhà văn Nguyễn Tuân*” đã viết “Nên hiểu sự khinh bạc lộ liễu của Nguyễn Tuân trước Cách mạng chẳng qua cũng là một cách nhà văn tự mài sắc mình để làm nghề cho thật đắt, chúng ta sẽ không quá thành kiến với nó, và có thể hiểu tại sao, nó lại tồn tại đồng thời với những phẩm chất ngược lại, như tinh thần phục thiện và một tấm lòng biết thông cảm. Chẳng phải từ sau Cách

mạng, khi không còn thật cần thiết cho nghề nữa, thói quen khinh bạc đó đã được gội rửa rất nhiều?” [24;tr.30].

Vương Trí Nhân quan niệm tùy bút là một thể loại “rất kén tác giả. Ấy vậy mà tên tuổi Nguyễn Tuân lại gắn với mảnh đất đáng gọi là “*tử địa*” ấy. Ông là nhà tùy bút số một của văn học Việt Nam hiện đại; sau ông người ta mới gượng gạo nhắc tới vài tên tuổi khác cũng có đôi ba phen thử sức trong nghề - ấy là sau khi họ phải vượt qua con đường khôn khó, hai bên là hai cái vực: hoặc là viết giống Nguyễn Tuân ; hoặc không phải tùy bút.” Ông đưa ra kết luận về sự gắn kết của Nguyễn Tuân với thể tài tùy bút: “Nó là một bộ phận của con người ông, ông sống với nó và cũng được chết với nó.” Vương Trí Nhân khẳng định: “Những gì xảy ra trong đời sáng tác của Nguyễn Tuân những năm sau 1945, làm chứng cho điều đó”.

Trong cuộc tranh luận về nghệ thuật ở Việt Bắc tháng 7 năm 1949, khi bàn đến *Đường vui*, Nguyên Hồng nhận xét “*anh yêu mình nhiều quá, dụng mình lên nhiều quá.*”; còn một cán bộ văn nghệ khác thì bảo “*tôi có cảm tưởng là anh đi trên bờ suối, đi trên đường để ngắm cảnh*”, những điều này không phải Nguyễn Tuân không biết và ông đã khổ vì nó lắm lắm, trong cơn lúng túng, ông đổ tội cho thể tài. Trong một buổi họp, chính Nguyễn Tuân đã phát biểu: “*Nhân nói đến tùy bút, tôi có ý kiến là chúng ta ghi chép tài liệu đã nhiều. Bây giờ là thời kì viết tiểu thuyết, đừng viết tùy bút nữa.*” Một chỗ khác, ông nói rõ hơn: “*Người viết tiểu thuyết có điều kiện khách quan hơn.*” “*Riêng tôi, ở tùy bút, tôi dễ phóng túng.*” Rồi, làm đúng như điều mình tính, một số tác phẩm ra sau *Đường vui*, đều được ông gọi là tiểu thuyết. Chỉ có một điều hơi phiền: những tiểu thuyết này không hay, hơn thế nữa, những người tinh tường nhận ra rằng nó chỉ tiểu thuyết ở cái vỏ, còn hơi vắn, giọng điệu, vẫn là tùy bút. Có lẽ vì cũng nhận ra rằng sự thực là như thế, nên khi tập họp những gì đã viết hồi ở Việt Bắc, và mới về Hà Nội, Nguyễn Tuân gọi chung chúng là tùy bút: *Tùy bút kháng chiến, Tùy bút kháng chiến hoà bình.*